TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ G** **TỈNH HÀ GI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2024/QĐST-DS	*Hà G, ngày 26 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ G, TỈNH HÀ G

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành được lập ngày 18 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 72/2023/TLST- DSTC ngày 13 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Trần Mạnh T, sinh năm: 1968. Thẻ CCCD số: 002068001047; Cấp ngày 25/4/2021; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an; Địa chỉ: Số nhà 33, ngõ 254, đường 20/8, tổ 01, phường Nguyễn Tr, thành phố Hà G, tỉnh Hà G.

- Bị đơn: Ông Lê Mạnh H, sinh năm: 1982. Thẻ CCCD số: 002082004494; Cấp ngày 08/5/2021; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an. Địa chỉ: Đường Nguyễn Thái Học, tổ 10, phường Minh Khai, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Lê Mạnh H nhất trí còn vay của ông Trần Mạnh T số tiền là 210.000.000đ *(Hai trăm mười triệu đồng).*

2.2. Thời hạn và phương thức trả nợ: Ông H nhất trí cứ 03 *(Ba)* tháng sẽ trả cho ông T số tiền là 10.000.000đ *(Mười triệu đồng)*. Thời hạn trả kể từ ngày 01/4/2024. Chậm nhất đến ngày 01/4/2026 ông Hùng phải có trách nhiệm trả hết cho ông T số tiền còn lại.

2.3. Đối với Hợp đồng vay tiền số: 135- HĐVT ngày 15/7/2015 được lập tại Văn phòng Công chứng Hoàng Kim. Địa chỉ: Số nhà 49, đường 20/8, tổ 7, phường

Nguyễn Tr, thành phố Hà G, tỉnh Hà G giữa ông Trần Mạnh T và ông Lê Mạnh H không còn giá trị pháp lý.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về án phí:

- Ông Trần Mạnh T tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm là 5.250.000đ *(Năm triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).* Trả lại cho cho ông Toàn số tiền 1.250.000đ *(Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí chênh lệch đã nộp theo biên lai số 0000293 ngày 13/12/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Giang.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7^{a}, 7^{b} và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TPHG;
- CCTHA dân sự TPHG;
- TAND tỉnh HG;
- Lưu HS, BP.

THẨM PHÁN

Vũ Thu Hiền